

Bản án số: 06/2022/DS - ST

Ngày: 24 - 01 - 2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Khen

2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông Trần Long Châu - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 170/2021/TLST - DS ngày 12 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST - DS ngày 06 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV.

Địa chỉ: Tầng 3A, Tòa nhà RT, số 9 ĐVB, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV: Anh Đinh Văn Phúc – Địa chỉ: Số 21B1, khu tái định cư PA, phường PT, quận CR, Thành phố Cần Thơ. (Theo văn bản ủy quyền số 05/UQTÀ-VH.21 ngày 29/4/2021) (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thái B, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Số 91/6 ấp PA1, xã BHP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 29/4/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 08/11/2016 Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV có cho anh Nguyễn Thái B vay số tiền 62.265.163 đồng theo hợp đồng tín dụng số 20161108-0005438

Ngày giải ngân là ngày 09/11/2016

Lãi suất 3.33%/tháng

Mục đích vay: Tiêu dùng cá nhân

Thời hạn vay: 36 tháng, ngày hết hạn hợp đồng 09/11/2019

Phương thức thanh toán: Trả gốc và lãi trong vòng 36 tháng, trả vào ngày 09 hàng tháng, 35 tháng đầu mỗi tháng trả 2.996.000đồng, tháng cuối cùng trả số tiền 2.968.012đồng

Theo thỏa thuận trong hợp đồng anh Nguyễn Thái B có trách nhiệm thanh toán số tiền gốc và lãi là 107.828.012đồng (trong đó tiền gốc là 62.265.163đồng, lãi 45.562.849đồng)

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, anh B đã thanh toán cho nguyên đơn được 13 kỳ, với số tiền là 39.068.000đồng (Trong đó số tiền gốc là 14.685.884đồng, tiền lãi là 24.382.116đồng). Từ sau ngày 14/12/2017 anh B không thanh toán nợ vay mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần nhắc nhở

Nay Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV yêu cầu anh Nguyễn Thái B trả số tiền vay gốc 47.579.279đồng và tiền lãi 21.180.733đồng. Tổng cộng gốc và lãi phải trả là 68.760.012đồng và yêu cầu tính lãi chậm trả kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định của Bộ luật Dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Thái B trình bày :

Anh B thừa nhận lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV là đúng. Do trong quá trình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh gặp khó khăn nên không có khả năng trả lãi và vốn cho nguyên đơn như cam kết trong hợp đồng.

Theo yêu cầu của Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV, anh B đồng ý trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 68.760.012đồng (trong đó tiền gốc 47.579.279đồng và tiền lãi 21.180.733đồng) nhưng xin trả dần mỗi tháng là 1.000.000đồng cho đến khi trả hết nợ.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:**

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án

- Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71, 72 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Anh B thừa nhận và đồng ý trả cho nguyên đơn tổng cộng số tiền gốc và lãi là 68.760.012đồng (trong đó tiền gốc 47.579.279đồng và tiền lãi 21.180.733đồng). Đây là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng

dân sự. Anh B đã vi phạm cam kết trả nợ hàng tháng cho nguyên đơn và phía nguyên đơn cũng không đồng ý cho anh B trả dần mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ. Do đó, căn cứ vào Điều 92, 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Thái B có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV số tiền nợ gốc 47.579.279đ và tiền lãi là 21.180.733đ, tổng cộng gốc và lãi phải trả là 68.760.012đ (Sáu mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn không trăm mười hai đồng).

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thái B phải chịu 3.438.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã B Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV yêu cầu anh Nguyễn Thái B trả toàn bộ số nợ vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 24/01/2022 gồm tiền gốc còn nợ 47.579.279đồng và tiền lãi là 21.180.733đồng, tổng cộng gốc và lãi phải trả là 68.760.012đồng và yêu cầu tính lãi chậm trả kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án theo mức lãi suất quy định của Bộ luật Dân sự là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ, anh B cũng thừa nhận và đồng ý trả cho Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV tổng cộng số tiền gốc và lãi là 68.760.012đồng, đây là chứng cứ không cần chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó Hội đồng xét xử buộc anh Nguyễn Thái B có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV tổng cộng gốc và lãi phải là 68.760.012đồng.

Xét, yêu cầu xin trả dần của anh B là không có cơ sở chấp nhận, vì phía Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV không đồng ý, theo quy định của hợp đồng tín dụng mà khi đến hạn bên vay phải có nghĩa vụ trả đầy đủ tiền nợ gốc và lãi suất cho bên cho vay.

[3] Về án phí: Buộc anh Nguyễn Thái B phải chịu 3.438.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là có cơ sở chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 92, 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy ngày 11/01/2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Nguyễn Thái B có trách nhiệm trả cho Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV số tiền nợ gốc 47.579.279đ và tiền lãi là 21.180.733đ, tổng cộng gốc và lãi phải trả là 68.760.012đ (Sáu mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn không trăm mười hai đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc anh Nguyễn Thái B phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật là 3.438.000đ (Ba triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn đồng)

Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV NHVNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.719.000đ (Một triệu bảy trăm mười chín nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003336 ngày 12/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú

